TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2019/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 21 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hào giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lý Thị N, sinh năm 1964

Địa chỉ cư trú: ấp P, xã X, huyện H, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà Võ Thị L, sinh năm 1968

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã U, huyện I, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Võ Thị L có nghĩa vụ trả bà Lý Thị N số tiền 38.320.000đ (ba mươi tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày bà N có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà L chưa thi hành số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: là 958.000đ (chín trăm năm mươi tám ngàn đồng). Mỗi bên nộp ½ án phí, cụ thể:

Bà Lý Thị N nộp 479.000đ (bốn trăm bảy mươi chín ngàn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 958.000đ (chín trăm năm mươi tám ngàn đồng) bà N đã

nộp theo biên lai thu số 0015033 ngày 04/12/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 479.000đ (bốn trăm bảy mươi chín ngàn đồng) trả lại bà N.

Bà Võ Thị L nộp 479.000đ (bốn trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Noi nhận:
- Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong